

Số: 408/2023/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 29 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 391/2023/TLST - HNGĐ ngày 18/8/2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Tiến C, sinh năm 1984

Bị đơn: Chị Võ Ánh N, sinh năm 1991

Cùng HKTT: số 89/95 V, phường S, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/8/2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Vũ Tiến C và chị Võ Ánh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con: Anh chị có 03 con chung là Vũ Linh N - sinh ngày 03/10/2012, Vũ Bảo N - sinh ngày 06/5/2014 và Vũ Hải N - sinh ngày 19/7/2016. Sau khi ly hôn, chị N được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Linh N và cháu Bảo N. Anh Cường được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hải N. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

2.2 Về tài sản chung và công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí ly hôn: Anh C và chị N mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0066165 ngày 17/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên. Nay anh C được hoàn lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường S, quận Long Biên, TP. Hà Nội (nơi đăng ký kết hôn ngày 20/12/2011);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thu Hà